

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**

**MÔN: Ngữ văn 10**

*Thời gian: 90phút (không kể thời gian giao đề)*

**Câu 1: (3.0 điểm)**

“Môi trường đang kêu cứu vì sự ô nhiễm và sự hủy diệt”. Hãy viết bài văn ngắn (khoảng 300 từ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về thực trạng môi trường hiện nay và trách nhiệm trách nhiệm của mọi người.

**Câu 2: (2.0 điểm)**

**a. Văn học: (1.0 điểm)**

Trong bài thơ *Tỏ lòng*, Phạm Ngũ Lão nói “*Luống thẹn tai nghe chuyện Vũ hầu*”. Nỗi thẹn của tác giả ở đây có ý nghĩa như thế nào?

**b. Tiếng Việt: (1.0 điểm)**

Hãy chỉ ra hình ảnh ẩn dụ trong câu tục ngữ sau:

“*Ăn quả nhớ kẻ trồng cây*”

(Tục ngữ)

**Câu 3: (5.0 điểm)**

Hãy tưởng tượng mình là An Dương Vương kể lại truyện *An Dương Vương và Mị Châu, Trọng Thủy*.

-----Hết-----

**HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ THANG ĐIỂM:**

**Câu 1:** “*Môi trường đang kêu cứu vì sự ô nhiễm và sự huỷ diệt*”. Hãy viết bài văn ngắn (khoảng 300 từ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về thực trạng môi trường hiện nay và trách nhiệm trách nhiệm của mọi người.

**a. Yêu cầu về kỹ năng:**

Biết cách làm bài văn nghị luận về một hiện tượng đời sống; kết cấu bài văn chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp,...

**b. Yêu cầu về kiến thức:**

Học sinh có thể đưa ra những ý kiến riêng, quan trọng là cách hiểu và cách bàn luận phải xuất phát từ hiện tượng đề bài yêu cầu nghị luận, phù hợp với chuẩn mực đạo đức chung của xã hội. Cần tổ chức bài làm theo định hướng sau:

- Nêu được vấn đề nghị luận.
- Môi trường là tổ hợp các yếu tố khí hậu, sinh thái, thổ nhưỡng,... tồn tại xung quanh chúng ta. Có vai trò rất quan trọng đối với sự sống của con người, vạn vật,...
- Thực trạng môi trường hiện nay: đang kêu cứu vì sự ô nhiễm và có nguy cơ bị huỷ diệt do chính bàn tay con người (chặt phá rừng, khai thác gỗ bừa bãi, săn bắt động vật quý hiếm; nhà máy, cơ sở sản xuất thải ra chất độc, khí độc,...; rác thải sinh hoạt, rác thải y tế,...; tốc độ đô thị hoá chóng mặt; sử dụng phân hoá học, thuốc bảo vệ thực vật chưa khọc học, thiếu hiểu biết,...).
- Nguyên nhân: ý thức bảo vệ môi trường của con người hiện nay quá kém; việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên bừa bãi, không đúng cách; các cơ quan chức năng lơ là, thiếu trách nhiệm, tiêu cực,...
- Hậu quả: thiên tai, bệnh dịch, không khí ô nhiễm, tầng ô-zôn bị phá huỷ gây biến đổi khí hậu, nguồn đất và nước bị ô nhiễm, sự sống bị huỷ diệt.
- Trách nhiệm của bản thân và mọi người: trồng cây gây rừng, không chặt phá rừng,...; phân loại, xử lý rác thải, giảm sử dụng bao ni lông,...; tiết kiệm nước sạch, không gây ô nhiễm nguồn nước; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các cá nhân, đơn vị có hành vi phá hoại môi trường, tiêu cực,...; kêu gọi mọi người tích cực bảo vệ môi trường, tạo không gian sạch, đẹp ở nơi mình học tập, sinh sống, cùng tham gia vào *Giờ trái đất, Ngày Môi trường thế giới*,... tất cả vì môi trường xanh, sạch, đẹp, vì cuộc sống an lành, hạnh phúc của chúng ta.
- Khẳng định ý nghĩa vấn đề.

**c. Cách cho điểm:**

- **Điểm 3:** Đáp ứng các yêu cầu trên, có thể mắc một vài lỗi nhỏ về diễn đạt.
- **Điểm 2:** Trình bày được hơn nửa các yêu cầu trên, còn mắc một số lỗi diễn đạt.
- **Điểm 1:** Trình bày được một số ý, diễn đạt yếu.
- **Điểm 0:** Hoàn toàn lạc đề.

**Câu 2:****a. Văn học** (1.0 điểm)

- Thẹn vì: chưa có tài mưu lược lớn như Vũ hầu thời Hán để trừ giặc, cứu nước; chưa lập được công danh như Vũ hầu; chưa cống hiến nhiều bằng Vũ hầu.

- Nỗi thẹn làm nên một nhân cách lớn.

**b. Tiếng Việt** (1.0 điểm)

- *Ăn quả:* chỉ người được thừa hưởng thành quả.
- *Kẻ trồng cây:* chỉ người làm ra thành quả.

**Câu 3:** Hãy tưởng tượng mình là An Dương Vương kể lại truyện An Dương Vương và Mị Châu, Trọng Thủy.

**a. Yêu cầu về kỹ năng:**

- Biết cách làm bài văn tự sự.

- Bố cục bài làm hợp lí, kết cấu chặt chẽ, chữ viết rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp,...

**b. Yêu cầu về kiến thức:**

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần làm rõ các ý sau:

- Giới thiệu được nhân vật An Dương Vương.
- Những sự việc, chi tiết chính theo diễn biến câu chuyện:
  - + An Dương Vương xây thành, chế nỏ, chiến thắng Triệu Đà giữ nước Âu Lạc.
  - + Bị kịch nước mất nhà tan của vua An Dương Vương.
- Kết thúc câu chuyện. Cảm nghĩ của người viết.

**c. Cách cho điểm:**

- **Điểm 5:** Đáp ứng được yêu cầu trên, có thể mắc vài lỗi nhỏ về diễn đạt.
- **Điểm 3:** Trình bày được hơn nửa các yêu cầu trên, còn mắc một số lỗi diễn đạt.
- **Điểm 1:** Bài viết quá sơ sài, diễn đạt yếu.
- **Điểm 0:** Hoàn toàn lạc đề.

.....HẾT.....

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO TÂY NINH  
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN TRỖI

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2011- 2012

Môn kiểm tra: Ngữ văn 10

Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

**I. PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ HỌC SINH: (8.0 điểm)**

**Câu 1. (3.0 điểm)**

Hãy viết bài văn ngắn (khoảng 300 từ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về thực trạng ô nhiễm môi trường trong xã hội hiện nay.

**Câu 2. (5.0 điểm)**

Cảm nhận về vẻ đẹp cuộc sống và vẻ đẹp nhân cách của Nguyễn Bình Khiêm qua bài thơ *Nhàn*.

**II. PHẦN RIÊNG - PHẦN TỰ CHỌN: (2.0 điểm)**

*Học sinh chỉ được làm một trong hai câu (2A hoặc 2B), nếu làm cả hai thì không tính điểm.*

**Câu 3a: Theo chương trình chuẩn (2.0 điểm)**

a. Anh/ chị hiểu như thế nào về nỗi “thẹn” của tác giả Phạm Ngũ Lão qua bài thơ *Tỏ lòng*.

b. Tìm và phân tích hình ảnh hoán dụ trong câu thơ sau:

*Đầu xanh có tội tình gì,*

*Má hồng đến quá nửa thì chưa thôi*

(Nguyễn Du, *Truyện Kiều*)

**Câu 3b: Theo chương trình nâng cao (2.0 điểm)**

a. Hãy cho biết vẻ đẹp tâm hồn của Nguyễn Trãi qua bài thơ *Cảnh ngày hè* (*Bảo kính cảnh giới* - bài 43).

b. Tìm và phân tích hình ảnh ẩn dụ trong câu thơ sau:

*Sơn phấn có thân chôn vãn hận,*

*Văn chương không mệnh đót còn vương.*

(Nguyễn Du, *Độc Tiểu Thanh kí*)

-----Hết-----

**HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ THANG ĐIỂM:****A. Hướng dẫn chung**

- Giám khảo cần nắm vững yêu cầu hướng dẫn chấm để đánh giá một cách tổng quát bài làm của học sinh, tránh đếm y cho điểm.
- Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn nên giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm ; khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.
- Việc chi tiết điểm số của các ý (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi ý và được thống nhất trong tổ bộ môn.
- Sau khi tổng công toàn bài, làm tròn đến 0.5 (lẻ 0.25 làm tròn thành 0.5 ; lẻ 0.75 làm tròn thành 1.0 điểm).

**B. Đáp án và thang điểm**

**Câu 1:** Hãy viết bài văn ngắn (khoảng 300 từ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về thực trạng ô nhiễm môi trường trong xã hội hiện nay.

**a. Yêu cầu về kĩ năng:**

Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội; kết cấu bài văn chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp.

**b. Yêu cầu về kiến thức:**

Học sinh có thể đưa ra những ý kiến riêng, quan trọng là cách hiểu và cách bàn luận phải xuất phát từ hiện tượng đề bài yêu cầu nghị luận, phù hợp với chuẩn mực đạo đức chung của xã hội. Cần tổ chức bài làm theo định hướng sau:

- Nêu được vấn đề nghị luận. (0.5 điểm)
- Giải thích khái niệm, từ ngữ khái quát: Thế nào là môi trường? Thế nào là ô nhiễm môi trường? (0.5 điểm)
- Phân tích thực trạng ô nhiễm môi trường hiện nay (Những biểu hiện cụ thể của ô nhiễm môi trường trong thực tế cuộc sống; tính chất mức độ của ô nhiễm môi trường hiện nay). (0.5 điểm)
- Phân tích những nguyên nhân gây ra ô nhiễm môi trường: (0.5 điểm)
  - + Nguyên nhân khách quan:
    - o Cách tổ chức quản lí xã hội về những vấn đề có liên quan đến môi trường: sự thiếu trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức Nhà nước có liên quan.
    - o Chưa xử lí thật nghiêm minh những cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm làm ảnh hưởng xấu đến môi trường.
    - + Nguyên nhân chủ quan:
      - o Nhận thức của cá nhân về ý nghĩa của môi trường đối với cuộc sống chưa tốt.
      - o Ý thức trách nhiệm tham gia bảo vệ môi trường của mỗi cá nhân quá kém...
  - Giải pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường: (0.5 điểm)
    - + Giải pháp thuộc về khách quan: những đề nghị, kiến nghị của cá nhân đối với cơ quan chức năng có thẩm quyền...
    - + Giải pháp thuộc về chủ quan: kêu gọi mọi người nâng cao nhận thức về ý nghĩa của môi trường và nâng cao ý thức cá nhân trong việc bảo vệ môi trường...
  - Liên hệ đối chiếu, so sánh, dẫn chứng từ thực tế đời sống: (0.5 điểm)
    - + Ca ngợi những tấm gương, hiện tượng tốt; phê phán những cá nhân, hiện tượng xấu làm tổn hại đến môi trường trong đời sống.
    - + Khẳng định ý nghĩa của môi trường đối với sự sống con người.
  - Bài học rút ra cho bản thân và mọi người.
- c. Cách cho điểm:**
  - **Điểm 3:** Đáp ứng các yêu cầu trên, có thể mắc một vài lỗi nhỏ về diễn đạt.
  - **Điểm 2:** Trình bày được một nửa các yêu cầu trên, còn mắc một số lỗi diễn đạt.
  - **Điểm 1:** Nội dung sơ sài, diễn đạt yếu.
  - **Điểm 0:** Hoàn toàn lạc đề.

**Câu 2:** Vẻ đẹp cuộc sống và vẻ đẹp nhân cách của Nguyễn Bình Khiêm qua bài thơ *Nhàn*.

**a. Yêu cầu về kỹ năng:**

Biết cách làm bài văn nghị luận văn học về một bài thơ; kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp.

**b. Yêu cầu về kiến thức:**

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần làm rõ các ý sau:

- Giới thiệu vấn đề nghị luận (0.5 điểm).
- Về đẹp cuộc sống của Nguyễn Bình Khiêm ở am Bạch vân: (2.0 điểm).
  - + Cuộc sống thanh bạch ở hai câu đầu bài thơ (Cụ Trạng về sống giữa chốn quê như một “lão nông tri điền” với những dụng cụ lao động: mai để đào đất, cuốc để xới đất, cần câu để bắt cá; ung dung, thanh thoi, vô sự...).
  - + Cuộc sống đạm bạc mà thanh cao: mùa nào thức nấy, sinh hoạt cũng hết sức dân dã như bao người dân quê khác...).
- Về đẹp nhân cách của Nguyễn Bình Khiêm: (2.5 điểm).
  - + Cách nói đùa vui hóm hỉnh pha chút giễu cợt mỉa mai: dại - khôn. Thực chất là cách nói ngược nghĩa. Qua đó thấy được sự tinh táo của cụ Trạng, của con người ý thức rất rõ chốn công danh là nơi nhiều cạm bẫy, chỉ có trở về với thiên nhiên, sống hoà hợp với thiên nhiên để giữ sự thanh sạch của tâm hồn.
  - + Quan niệm về công danh, phú quý như là giấc chiêm bao, thái độ xem thường công danh, phú quý...
  - + Khẳng định “nhàn” là xa lánh nơi quyền quý, danh lợi; là về với thiên nhiên, sống hoà hợp với thiên nhiên để “di dưỡng tinh thần”...

**c. Cách cho điểm:**

- **Điểm 5:** Đáp ứng được yêu cầu trên, có thể mắc vài lỗi nhỏ về diễn đạt.
- **Điểm 3:** Trình bày được một nửa các yêu cầu trên, còn mắc một số lỗi diễn đạt.
- **Điểm 1:** Bài viết quá sơ sài, diễn đạt yếu.
- **Điểm 0:** Hoàn toàn lạc đề.

**Câu 3a: Theo chương trình chuẩn (2.0 điểm)**

- a. Anh/ chị hiểu như thế nào về nỗi “thẹn” của tác giả Phạm Ngũ Lão qua bài thơ *Tỏ lòng*. (1.0 điểm)
- Thẹn vì chưa có tài mưu lược lớn như Vũ hầu.
  - Thẹn vì thấy mình cống hiến cho đất nước chưa nhiều bằng Vũ hầu.
  - Nỗi thẹn làm nên một nhân cách lớn.
- b. Tìm và phân tích hình ảnh hoán dụ trong câu thơ sau: (1.0 điểm)

*Đầu xanh có tội tình gì,  
Má hồng đến quá nửa thì chưa thôi*  
(Nguyễn Du, *Truyện Kiều*)

- *Đầu xanh* - chỉ người tuổi trẻ.
- *Má hồng* - chỉ người con gái đẹp.

**Câu 3B: Theo chương trình nâng cao (2.0 điểm)**

- a. Hãy cho biết về đẹp tâm hồn của Nguyễn Trãi qua bài thơ *Cảnh ngày hè* (*Bảo kính cảnh giới* - bài 43). (1.0 điểm)
- Yêu thiên nhiên.
  - Yêu đời, yêu cuộc sống.
  - Yêu nhân dân, yêu nước.
- b. Tìm và phân tích hình ảnh ẩn dụ trong câu thơ sau: (1.0 điểm)

*Son phấn có thần chôn vẫn hận,  
Văn chương không mệnh đốt còn vương.*  
(Nguyễn Du, *Truyện Kiều*)

- *Son phấn* - chỉ sắc đẹp của Tiểu Thanh.
- *Văn chương* - chỉ tài năng của Tiểu Thanh.

-----Hết-----